

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào Khoản 5, Điều 38; Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 07 năm 2019, bà Nguyễn Thị D yêu cầu hủy các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC655928 và số AC655916 cùng do Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom cấp ngày 31/8/2005 mang tên Nguyễn Thị H.

Cũng trong đơn khởi kiện này bà D đã khai nhận khi bà D xin trích lục hồ sơ quyền sử dụng đất đứng tên ông Nguyễn Văn B thì biết được hành vi giả mạo hồ sơ, giấy tờ của bà H để chiếm đoạt đất.

Theo các chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của bà D có tập hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị H (bao gồm cả hai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC655928 và số AC655916) do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai cung cấp ngày 05 tháng 6 năm 2018.

Như vậy, từ ngày 05 tháng 6 năm 2018, bà Nguyễn Thị D đã được cung cấp hai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC655928 và số AC655916, được xác định là thời điểm bà D nhận được, biết được hai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến ngày 04 tháng 7 năm 2019, bà Nguyễn Thị D mới nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy hai Giấy chứng nhận trên (nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai).

Tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính là **1 năm** kể từ **ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính**. Vì vậy thời hiệu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D trong vụ án hành chính yêu cầu hủy hai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC655928 và số AC655916 cùng do Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom cấp ngày 31/8/2005 mang tên Nguyễn Thị H đã hết theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 143 của Luật tổ tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 64/2019/TLST-HC về “**Khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**”, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964; cư trú tại: Số nhà 174, ấp A, xã N, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; cư trú tại: Số nhà 179/6, Tổ 6, ấp TT, xã TB, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1951; cư trú tại: Số 173/26, Khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; cư trú tại: Ấp TT, xã TB, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

4. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1957; cư trú tại: Ấp TT, xã TB, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

5. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962; cư trú tại: Ấp TT, xã TB, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

6. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1968; cư trú tại: Ấp T, xã TB, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

7. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971; cư trú tại: Ấp T, xã TB, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

8. Bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm 1949; cư trú tại: 8024 Little Cedar Rd, Brookvillein 47012 9406, USA.

9. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954. cư trú tại: 10, Ken Neby St Sunshine, Melbounre, Vic 3020, Australia.

10. Bà Tô Thị C, sinh năm 1951.

11. Bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1967.

12. Bà Nguyễn Phụng M, sinh năm 1969.

13. Bà Tô Kim Chi, sinh năm 1971.

14. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1974.

15. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1976.

16. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1977.

17. Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

2. **Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này, nếu việc khởi kiện lại không có gì khác với vụ án này về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị D số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số: 005491 ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự (4);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hành chính, Văn phòng và Thẩm phán (4).

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Phụng